

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 03-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Xuân

Bà Dương Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2018/TLST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác: Th), sinh năm 1980 tại Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: X9, xã QV, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1950, vợ Lê Thị Đ, sinh năm 1978, có 01 con sinh năm 2001; tiền án:

+ Ngày 30/7/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2005.

+ Ngày 29/9/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2007.

+ Ngày 28/9/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 34 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2010.

+ Ngày 18/3/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2017.

, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 11/01/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn X, sinh năm 1987; thường trú: Thôn PT, xã ĐH, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1992; thường trú: Thôn TN, xã AN, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Ngô Văn D, sinh năm 1985; thường trú: Thôn N2, xã ĐH, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 490/5 khu phố TN 2, phường DA, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 00 phút 11/01/2018 Công an phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tổ chức tuần tra trên tuyến đường DT.743 thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến trước nhà hàng Kim Phượng thì tổ tuần tra phát hiện Ngô Văn D điều khiển xe mô tô biển số 36B3-439.44 chở Nguyễn Đức S và Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng công an phát hiện ở túi quần sau bên phải của T có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin) nên đưa về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan công an T khai nhận số ma túy trên là do T mua của 01 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ tại bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 150.000 đồng với mục đích để sử dụng.

Đối với Ngô Văn D và Nguyễn Đức S khai nhận do bạn của mình bị tai nạn giao thông mà Trần Văn T là người chứng kiến nên ông D và ông S nhờ T đi theo cùng xuống bệnh viện để thăm bạn thì bị lực lượng công an kiểm tra. Việc T giấu ma túy trong người thì ông D và ông S không biết do đó cơ quan điều tra công an thị xã không tiến hành xử lý đối với ông D và ông S.

Tang vật thu giữ: xe mô tô biển số 36B3-439.44, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin).

Kết luận giám định số 31/MT-PC54 ngày 17/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy trọng lượng 0,0539 gam, loại hêrôin.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 36B3-439.44 thu giữ của vụ án, quá trình điều tra xác định ông Bùi Văn X, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: Thôn Phang Thôn, xã Định Hòa, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, ông Xô khai nhận cho Dũng mượn để thăm bạn bị tai nạn giao thông, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại xe cho ông Xô là có căn cứ.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS-TA ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ 00 phút 11/01/2018 Công an phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tổ chức tuần tra trên tuyến đường DT.743 thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến trước nhà hàng Kim Phượng thì tổ tuần tra phát hiện Ngô Văn D điều khiển xe mô tô biển số 36B3-439.44 chở Nguyễn Đức S và Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng công an phát hiện ở túi quần sau bên phải của T có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng là hêrôin trọng lượng 0,0539 gam, Thuận khai nhận dùng để sử dụng. Mặc dù trọng lượng hêrôin chưa đủ để định tội nhưng bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần đều bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật sau giám định có trọng lượng sau giám định 0,0289 gam đựng trong bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 31/PC54 là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Thuận, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 36B3-439.44 thu giữ của vụ án, quá trình điều tra xác định ông Bùi Văn X, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: Thôn Phang Thôn, xã định Hòa, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, ông Xô khai nhận cho Dũng mượn để thăm bạn bị tai nạn giao thông, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại xe cho ông Xô là có căn cứ.

Đối với Ngô Văn D và Nguyễn Đức S không biết T giấu ma túy trong người nên cơ quan điều tra công an thị xã không tiến hành xử lý đối với ông D và ông S là đúng quy định.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 47; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 31/PC54.
(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2018).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm